

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CƠ KHÍ QUANG THẮNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT CƠ KHÍ QUANG THẮNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108450452

3. Ngày thành lập: 01/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Từ Am, Xã Thanh Thùy, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0913572066

Fax:

Email: Quangthangcompany888@gma il.com
Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
2.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
3.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
6.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
7.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế - Bản ghi giao dịch thương mại từ người kinh doanh; - Kiểm tra các tài khoản và chứng nhận độ chính xác của chúng; - Các công việc chuẩn bị thuế thu nhập cá nhân và thu nhập kinh doanh; - Hoạt động tư vấn và đại diện (trừ đại diện pháp lý) thay mặt khách hàng trước cơ quan thuế.	6920
8.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
9.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
10.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
11.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
12.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
13.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

14.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
15.	Xuất bản phần mềm	5820
16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
17.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép chi tiết: bán buôn hàng may mặc; bán buôn giày dép	4641
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
20.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
21.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
22.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
23.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
24.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
25.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (loại trừ Hoạt động của nhà đấu giá (Bán lẻ).)	4774
26.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ chi tiết: bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4782
27.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (loại trừ Đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ);)	4799
28.	Lập trình máy vi tính	6201
29.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: Cho thuê tất cả các loại đồ dùng (cá nhân và gia đình), cho hộ gia đình sử dụng hoặc kinh doanh (trừ thiết bị thể thao và giải trí): - Đồ dệt, trang phục và giày dép; - Đồ đạc, gồm sủ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; - Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo...; - Sách, tạp chí; - Máy móc và thiết bị sử dụng bởi những người nghiệp dư hoặc có sở thích riêng như các dụng cụ cho sửa chữa nhà; - Hoa và cây; - Thiết bị điện cho gia đình.	7729
30.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh	7730

31.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục; Tư vấn du học	8560
32.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Bán buôn thực phẩm	4632
36.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại - Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
37.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
38.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
39.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
40.	Phá dỡ	4311
41.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
42.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề Chi tiết: Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề bao gồm các hoạt động đa dạng và hấp dẫn như lái máy móc, đi trên nước, các trò chơi, các buổi biểu diễn, triển lãm theo chủ đề và các khu vui chơi dã ngoại.	9321
43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329

44.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng: Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. (Điều 46 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 47 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng, thiết kế phòng cháy – chữa cháy; Thiết kế công trình giao thông đường bộ, công, cầu trung và nhỏ thuộc dự án nhóm B, C; Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật. (Điều 48 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Giám sát thi công xây dựng: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; Giám sát công trình giao thông đường bộ, cầu trung và nhỏ; Giám sát công trình hạ tầng kỹ thuật; (Điều 49 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Kiểm định xây dựng (Điều 50 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Định giá xây dựng: Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (Điều 52 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7110
45.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
46.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592(Chính)
47.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
48.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
49.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
50.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
51.	Sao chép bản ghi các loại	1820
52.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) (không hoạt động tại trụ sở)	1410
53.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610

54.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
55.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
56.	In ấn	1811
57.	Bán buôn đồ uống	4633
58.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
59.	Bán buôn tổng hợp	4690
60.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
61.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
62.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
63.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
64.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
65.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v..; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên; - Hoạt động của các sân nhảy. - Hoạt động của các nhà đạo diễn hoặc các nhà thầu khoán các sự kiện trình diễn trực tiếp nhưng không phải là các sự kiện nghệ thuật hoặc thể thao, có hoặc không có cơ sở.	9329
66.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
67.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
68.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
69.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
70.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
71.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
72.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
73.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

74.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
75.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
76.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
77.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
78.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
79.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Hoạt động xây dựng chuyên dụng trong một bộ phận thông thường khác nhau về thể loại cấu trúc, yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị dùng riêng như: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
80.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
81.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
82.	Bốc xếp hàng hóa	5224
83.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
84.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
85.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
86.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
87.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

88.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá; - Các hoạt động môi giới mua, bán các loại hàng hóa.	4610
89.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
90.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
91.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
92.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
93.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
94.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
95.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
96.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
97.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
98.	Quảng cáo	7310
99.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
100.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
101.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
102.	Thu gom rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3811
103.	Thu gom rác thải độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3812
104.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại (Không hoạt động tại trụ sở)	3821
105.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (không hoạt động tại trụ sở)	3822
106.	Tái chế phế liệu (không hoạt động tại trụ sở)	3830
107.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
108.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
109.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
110.	Bán mô tô, xe máy (loại trừ đấu giá)	4541
111.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
112.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
113.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,...)	5621

114.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. - Hoạt động nhượng quyền kinh doanh ăn uống, ví dụ cung cấp dịch vụ ăn uống cho các cuộc thi đấu thể thao hoặc những sự kiện tương tự trong một khoảng thời gian cụ thể. Đồ ăn uống thường được chế biến tại địa điểm của đơn vị cung cấp dịch vụ, sau đó vận chuyển đến nơi cung cấp cho khách hàng; - Hoạt động nhượng quyền cung cấp đồ ăn uống tại các cuộc thi đấu thể thao và các sự kiện tương tự; - Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ (ví dụ căng tin cơ quan, nhà máy, bệnh viện, trường học) trên cơ sở nhượng quyền.	5629
115.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
116.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
117.	Cho thuê xe có động cơ	7710
118.	Dịch vụ đóng gói	8292
119.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
120.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
121.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN HỮU THẮNG

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 17/05/1980

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111840404

Ngày cấp: 15/08/2011

Nơi cấp: *CA. TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Từ Am, Xã Thanh Thùy, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Từ Am, Xã Thanh Thùy, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU THẮNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *17/05/1980*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *111840404*

Ngày cấp: *15/08/2011*

Nơi cấp: *CA. TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Từ Am, Xã Thanh Thùy, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Từ Am, Xã Thanh Thùy, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*